

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Sỹ Huyền.
2. Ông Nguyễn Khắc Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2023 tại Điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, kết nối với điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/TLST - HS ngày 15/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Viết L; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1990. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên cha: Nguyễn Hồng P, sinh năm 1965. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên mẹ: Phan Thị H, sinh năm 1969. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện cha và mẹ đang sinh sống tại thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con đầu. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 48 ngày 13/11/2015, Nguyễn Viết L bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 25 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2015. Chấp hành án xong ngày 20/01/2017 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2023, đến ngày 07/9/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H cho đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1986. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Anh Thái Anh T, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người chứng kiến:**

Anh Bùi Quốc K, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa: Đồng chí Nguyễn Văn T1 - Cán bộ Đội Cảnh sát bảo vệ: Trại tạm giam Công an tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào khoảng 18 giờ, ngày 01/9/2023, Nguyễn Viết L, sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã S, huyện H, mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu cam-đen-bạc, đeo biển kiểm soát 38H1-293.62 của anh Thái Anh T, sinh năm 1994, trú cùng thôn (anh T không biết L mượn xe để đi mua ma túy) rồi một mình điều khiển xe đi đến nhà của Nguyễn Quang M, sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã S, huyện H, để hỏi mua ma túy. Khi đến nơi, L thấy M đang đứng ở trước cổng nhà, L hỏi mua từ M 1.000.000 đồng tiền ma túy H1 phiến. M đồng ý, nói L đứng chờ rồi điều khiển xe mô tô đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, M quay lại đưa cho L một túi nilon trong suốt bên trong đựng 14 viên Hồng phiến. Lăm trả tiền rồi cầm túi ma túy điều khiển xe đi đến khu vực di tích H, thuộc xã S, huyện H lấy 04 viên H1 phiến ra sử dụng hết, 10 viên Hồng phiến còn lại, L đem về cất giấu ở khu vực phía trước cổng nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, cùng ngày, L lấy 10 viên Hồng phiến đó chia làm 02 phần đựng trong 02 gói giấy màu nâu trắng, một gói đựng 07 viên cất trong vành mũ phớt và một gói đựng 03 viên để dưới mũ rồi đội lên đầu rồi đi bộ tìm địa điểm để sử dụng, khi L đang đứng bên đường liên thôn, thuộc địa phận thôn B, xã S, huyện H thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói. Đối với túi nilon trước đó L dùng để đựng ma túy, L khai đã vứt đi, không nhớ vứt ở đâu, vào thời gian nào. Quá trình điều tra xác minh và đối chất, Nguyễn Quang M cho rằng không quen biết và không thừa nhận việc bán ma túy cho L.

* Tại bản Kết luận giám định số 826/KL- KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận:

- 03 viên nén màu hồng (Kí hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2991 gam.

- 07 viên nén màu hồng (Kí hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6889 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Vật chứng thu giữ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn gồm:

- 0,9880 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,6949 gam; cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Viết L;

- 01 chiếc mũ phốt màu đen, bên trên có dòng chữ “adidas GOLF”.

Tại điểm cầu thành phần, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, vật chứng thu giữ như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT - VKS - HS ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Viết L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

** Về hình phạt chính:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

** Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định.

** Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,6949 gam Methamphetamine (số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định); cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Viết L và 01 chiếc mũ phốt màu đen, bên trên có dòng chữ “adidas GOLF”.

** Về án phí:* Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại điểm cầu thành phần bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo:* Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết L là mua của Nguyễn Quang M, sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã S, huyện H, số tiền 1.000.000 đồng, với số lượng 14 viên tiền ma túy Hồng phiến (bị cáo khai nhận). Sau khi mua được ma túy L điều khiển xe đi đến khu vực di tích H, thuộc xã S, huyện H lấy 04 viên H1 phiến ra sử dụng hết, 10 viên Hồng phiến còn lại, L đem về cất giấu ở khu vực phía trước cổng nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, cùng ngày, L lấy 10 viên Hồng phiến đó chia làm 02 phần đựng trong 02 gói giấy màu nâu trắng, một gói đựng 07 viên cất trong vành mũ phớt và một gói đựng 03 viên để dưới mũ đội lên đầu rồi đi bộ tìm địa điểm để sử dụng, khi L đang đứng bên đường liên thôn, thuộc địa phận thôn B, xã S, huyện H thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói. Đối với túi nilon trước đó L dùng để đựng ma túy, L khai đã vứt đi, không nhớ vứt ở đâu, vào thời gian nào. Quá trình điều tra xác minh và đối chất, Nguyễn Quang M cho rằng không quen biết và không thừa nhận việc bán ma túy cho L.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết L là tàng trữ 0,9880 gam Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. B, STT 14, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*). Bị cáo Nguyễn Viết L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, động cơ và mục đích phạm tội là thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Với số lượng ma túy thu được là 0,9880 gam Methamphetamine, thời gian, địa điểm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên khẳng định được rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Viết L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cho nên bản Cáo trạng số 75/CT - VKS - HS ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Viết L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo Nguyễn Viết L đã từng bị xử phạt tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không lấy đó làm bài học răn đe bản thân mà lại một lần nữa thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã

hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2.2]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Nguyễn Viết L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.3]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Viết L thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.4]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....tài sản” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. *Về xử lý vật chứng*: 0,6949 gam Methamphetamine; đây là số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thuộc vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với vỏ bao gói đựng 0,6949 gam Methamphetamine là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, tất cả được cho vào 01 phong bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Viết L và 01 chiếc mũ phớt màu đen, bên trên có dòng chữ “adidas GOLF” là vật dụng bị cáo dùng để cất giấu ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[3]. *Đối với những người liên quan trong vụ án*: Đối với Nguyễn Quang M (sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) theo lời khai của Nguyễn Viết L là người bán ma túy cho L vào ngày 01/9/2023, tuy nhiên Nguyễn Quang M cho rằng mình không quen biết cũng như không bán ma túy cho L. Do không có chứng cứ chứng minh việc M đã bán ma túy cho L nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Quang M và xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu cam-đen-bạc, đeo biển kiểm soát 38H1-293.62 là của anh Thái Anh T, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã S, huyện H. Việc L mượn xe của anh T đi mua chất ma túy, anh T không biết và L cũng không nói, nên không liên quan đến hành vi phạm tội của L. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[4]. *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành quyền công tố tại phiên tòa*: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử lý về hình phạt chính; Hình phạt bổ sung; Xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí như trong bản luận tội đã nêu. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là

có căn cứ pháp luật nên chấp nhận và sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt và các vấn đề khác liên quan.

[5]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt chính*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,6949 gam Methamphetamine; cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Viết L và 01 chiếc mũ phốt màu đen, bên trên có dòng chữ “adidas GOLF”.

(Tất cả vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn ngày 14/11/2023).

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Viết L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Công an huyện Hương Sơn;
- THAPT, CCTHADS huyện Hương Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Sỹ Nam

